**TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÁ NGỌC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Tổ : Văn – GDCD Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

 **THỐNG NHẤT NỘI DUNG  BIÊN SOẠN ĐỀ KIỂM TRA NGỮ VĂN 6**

 **GIỮA KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**THỜI GIAN: 90 PHÚT**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

1. Về cấu trúc đề thi.

 - Dạng đề: Tự luận 60%

 - TN: 40%

2. Về mức độ kiến thức.

 Do đặc trưng của bộ môn, đề thống nhất mức độ kiến thức sử dụng

trong đề thi là:

 + Nhận biết: 25 %

 + Thông hiểu: 35 %

 + Vận dụng: 30 %

 + Vận dụng cao: 10 %

3. Số lượng đề: 02 đề (1 đề chính thức, 1 đề dự phòng)

4. Yêu cầu của đề:

Đề thi đảm bảo tính chính xác, khoa học, phù hợp với năng lực học sinh. Đề thi không bị trùng lặp đề các năm trước.

5. Ma trận đề thi

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1/ Thơ 2/ Tiếng Việt  | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** |  **Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ**  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| ***Tổng*** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***10*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | ***100*** |
| ***Tỉ lệ %*** | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| ***Tỉ lệ chung*** | ***60%*** | ***40%*** |

**TỔ TRƯỞNG DUYỆT GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Nguyễn Thị Huế Lê Thị Nhài**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÁ NGỌC** **TỔ: VĂN -GDCD** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC: (2023-2024)****Môn Ngữ văn lớp 6 – Thời gian 90 phút** |

 **ĐỀ CHÍNH THỨC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1.** | **Đọc hiểu** | 1/ Thơ2/ Gải nghĩa của từ3/ Các biện pháp tu từ | \* **Nhận biết**:- Thể loại, phương thức biểu đạt chính, nhân vật trữ tình. - Xác định được nội dung, ý nghĩa, hình ảnh chi tiết thơ độc đáo.- Nhận diện được nghĩa của từ và cách giải nghĩa của từ.- Nhận diện được các biện pháp tu từ.**\* Thông hiểu**:Cảm nhận được nội dung, ý nghĩa từ những hình ảnh, chi tiết trong bài thơ.**\* Vận dụng:**- Cảm nhận được tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ.- Biết rút ra bài học cho bản thân. | 5 | 3 | 2 | 0 | 10 |
| **2** | **Viết** |  **Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về một bài thơ** | **Nhận biết:** - Thể loại văn biểu cảm.- Sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.**Thông hiểu**: Sắp xếp nội dung theo trình tự hợp lí, các ý có sự liên kết. **Vận dụng**: Sử dụng một số từ ngữ để tạo tính liên kết chặt chẽ giữa các câu các đoạn tạo sự mạch lạc cho đoạn văn.**Vận dụng cao:**Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về bài thơ. Sử dụng các biện pháp tu từ và dẫn chứng bằng một số từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ. |  |  |  | 1 TL\* | 1  |
| ***Tổng*** |  | ***3TN*** | ***5TN*** | ***2 TL*** | ***1 TL*** | ***11*** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***15*** | ***25*** | ***20*** | ***40*** | ***100*** |
| ***Tỉ lệ chung*** |  | ***40%*** | ***60%*** | ***100*** |

**TỔ TRƯỞNG DUYỆT GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Nguyễn Thị Huế Lê Thị Nhài**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÁ NGỌC****TỔ: VĂN -GDCD** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC: (2023-2024)****Môn Ngữ văn 6***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:**

**BỐ LÀ TẤT CẢ**

*Bố, bố là bờ đê cho em nằm ngủ
Bố bố là phi thuyền cho em bay vào không gian.*

*Bố, bố là tất cả
Bố ơi bố ơi
Bố là tất cả
Bố ơi bố ơi
Những lúc bố mệt
Bố là bố thôi.*

***(Thập Nhất)***

**Khoanh tròn câu trả lời đúng nhất (Câu 1 đến câu 8)**

**Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

A. Thơ lục bát. B. Thơ tự do.

C. Thơ song thất lục bát. D. Thơ sáu chữ.

**Câu 2.** **Đoạn thơ trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?**

A. Tự sự. B. Miêu tả.

C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

**Câu 3. Đối tượng trữ tình trong đoạn thơ trên là ai?**

A. Người bố B. Người con

C. Tác giả D. Bố và con

**Câu 4. Theo em, trong câu thơ *“Bố bố là phi thuyền”*, từ *“phi”* trong*“phi thuyền”* có nghĩa là gì?**

A. Là bay lên cao. B. Là trái với pháp luật.

**C.** Là vợ lẽ của vua. D. Là sự cố gắng vượt xa mức bình thường.

**Câu 5.** **Chủ đề của đoạn thơ là gì?**

A. Tình cảm gia đình. B. Tình yêu quê hương đất nước.

C. Tình yêu thương của cha. D. Tình yêu thiên nhiên.

**Câu 6. Nội dung nào *không* đúng với hai câu thơ sau:**

 *“Bố, bố là bờ đê
 Cho em nằm ngủ.”*

|  |
| --- |
| A. Công lao to lớn của cha dành cho con của mình. |
| B. Người cha luôn yêu thương. |
| C. Người cha là điểm tựa cho con. |
| D. Người cha luôn dìu dắt, nâng cánh ước mơ con. |

**Câu 7. Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ nào?**

 “*Bố bố là phi thuyền
 Cho em bay vào không gian.”*

A. So sánh. B. Ẩn dụ. C. Hoán dụ D. Nhân hóa.

**Câu 8.** **Đoạn thơ trên gửi đến chúng ta thông điệp gì?**

A. Người cha có công lao rất lớn, luôn yêu thương, hi sinh, là điểm tựa vững chắc của con.

B. Người cha mong muốn con sống tốt, dành hết tình yêu thương cho đứa con của mình.

C. Người cha mong con luôn sống ngoan, vui khỏe, sẵn sàng gánh hết những khó khăn cho con.

D. Người cha luôn quan tâm con, luôn yêu thương và mong con sống tốt, nên người.

**Câu 9.** (1 điểm) Nếu chứng kiến bạn không lễ phép với cha mẹ thì em sẽ khuyên bạn điều gì ?

**Câu 10.** (1 điểm) Từ đoạn thơ trên, bản thân em cần làm gì để thể hiện tình yêu thương đối vớicha mẹ**?**

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm):**

 Đề: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về một bài thơ em thích.

**TỔ TRƯỞNG DUYỆT GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Nguyễn Thị Huế Lê Thị Nhài**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÁ NGỌC****TỔ: VĂN - GDCD** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC: (2023-2024)****Môn Ngữ văn 6** |

 **(ĐỀ CHÍNH THỨC)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  |  **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
| **1** | B | 0.5 |
| **2** | C | 0.5 |
| **3** | A | 0.5 |
| **4** | A | 0.5 |
| **5** | C | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | A | 0.5 |
| **8** | A | 0.5 |
| **9** | **Học sinh có thể trả lời bằng nhiều cách, nhưng phải thể hiện được suy nghĩ của bản thân:**Ví dụ: - Khuyên bạn nên lễ phép với cha mẹ, người thân,…- Cha mẹ là người luôn yêu thương, quan tâm, lo lắng cho mình nên phận làm con phải biết trân trọng, yêu quý cha mẹ… | 1.0 |
| **10** | **HS có thể nêu những hành động, việc làm thực tế:**Ví dụ: - Phải biết yêu thương, chăm ngoan, vâng lời cha mẹ. - Phải ghi nhớ công lao trời biển của cha mẹ. | 1.0 |
| **II** |  |  **VIẾT** | **4.0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm.* | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.*Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một đoạn thơ em thích. | 0.25 |
| c.Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.HS có thể triển khai bài văn theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:- Sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.- Đảm bảo cấu trúc 3 phần:**1. Mở đoạn:**- Giới thiệu tác giả và nhan đề, nêu cảm xúc chung về bài thơ.**2. Thân đoạn:** Trình bày cảm xúc của bản thân về nội dung và nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ.**3.** **Kết đoạn:**-Khẳng định lại cảm xúc về bài thơ.- Nêu ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. | 3.0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp.*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, cảm xúc chân thành, sâu sắc. | 0.25 |

**TỔ TRƯỞNG DUYỆT GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Nguyễn Thị Huế Lê Thị Nhài**